

Số: 1807/TCT-KK

V/v hoàn thuế GTGT đầu vào
đối với hàng hoá xuất khẩu

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2011

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp

Trả lời công văn số 156/CT-KTT ngày 10/02/2011 của Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp về việc khấu trừ, hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) hàng hoá xuất khẩu, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau :

- Tại Khoản 2 Điều 27 Luật Thương mại năm 2005 quy định: “Mua bán hàng hoá quốc tế phải được thực hiện trên cơ sở hợp đồng bằng văn bản hoặc bằng hình thức khác có giá trị pháp lý tương đương”.

- Tại Bộ Luật Dân sự năm 2005:

+ Điều 405 quy định: “Hợp đồng được giao kết hợp pháp có hiệu lực từ thời điểm giao kết, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác”.

+ Điều 408 quy định:

“1. Kèm theo hợp đồng có thể có phụ lục để quy định chi tiết một số điều khoản của hợp đồng. Phụ lục hợp đồng có hiệu lực như hợp đồng. Nội dung của phụ lục hợp đồng không được trái với nội dung của hợp đồng.

2. Trong trường hợp phụ lục hợp đồng có điều khoản trái với nội dung của điều khoản trong hợp đồng thì điều khoản này không có hiệu lực, trừ trường hợp có thỏa thuận khác. Trong trường hợp các bên chấp nhận phụ lục hợp đồng có điều khoản trái với điều khoản trong hợp đồng thì coi như điều khoản đó trong hợp đồng đã được sửa đổi”.

- Tại Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế GTGT và hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế GTGT:

+ Điều 1.3(c) Mục III Phần B hướng dẫn hàng hoá xuất khẩu để được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào phải có đủ điều kiện và các thủ tục:

“c.1. Hợp đồng bán hàng hoá, gia công hàng hóa (đối với trường hợp gia công hàng hóa), cung ứng dịch vụ cho tổ chức, cá nhân nước ngoài...

c.2. Tờ khai hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu có xác nhận đã xuất khẩu của cơ quan hải quan...

c.3. Hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu phải thanh toán qua ngân hàng theo hướng dẫn sau đây:...

+ Trường hợp cơ sở xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng nhưng phía nước ngoài uỷ quyền cho bên thứ ba là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài thực hiện thanh toán thì việc thanh toán theo uỷ quyền phải được quy định trong hợp đồng xuất khẩu (phụ lục hợp đồng hoặc văn

bản điều chỉnh hợp đồng - nếu có)...

c.4. Hóa đơn GTGT bán hàng hóa, dịch vụ hoặc hoá đơn đối với tiền công gia công của hàng hoá gia công”.

+ Điểm 2.3 Mục IV hướng dẫn: “Cơ sở sản xuất kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế có hàng hoá xuất khẩu (kể cả cơ sở gia công hàng hoá xuất khẩu), thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, khi xuất khẩu hàng hoá sử dụng hoá đơn GTGT. Khi xuất hàng hoá để vận chuyển đến cửa khẩu hay đến nơi làm thủ tục xuất khẩu, nếu chưa có căn cứ để lập hoá đơn GTGT cơ sở sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ Lệnh điều động nội bộ theo quy định làm chứng từ lưu thông hàng hoá trên thị trường. Sau khi làm xong thủ tục cho hàng hoá xuất khẩu, cơ sở lập hoá đơn GTGT cho hàng hoá xuất khẩu”.

- Tại Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu:

+ Khoản 1 Điều 11 hướng dẫn hồ sơ hải quan hàng hoá xuất khẩu bao gồm:

“a) Tờ khai hải quan: nộp 02 bản chính;

b) Hợp đồng mua bán hàng hóa hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương hợp đồng: nộp 01 bản sao (trừ hàng hoá nêu tại khoản 5, khoản 7, khoản 8 Điều 6 Thông tư này); hợp đồng uỷ thác xuất khẩu (nếu xuất khẩu uỷ thác): nộp 01 bản sao; Hợp đồng mua bán hàng hoá phải là bản tiếng Việt hoặc bản tiếng Anh, nếu là ngôn ngữ khác thì người khai hải quan phải nộp kèm bản dịch ra tiếng Việt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung bản dịch...”.

+ Khoản 1 Điều 26 hướng dẫn: “Hàng hoá xuất khẩu qua cửa khẩu đường biển, đường hàng không, đường sắt, đường thủy nội địa: Hải quan cửa khẩu xuất căn cứ vận tải đơn xếp hàng lên phương tiện vận tải (B/L), hoá đơn thương mại (commercial invoice) để xác nhận hàng hoá đã thực xuất khẩu”.

Theo hồ sơ gửi kèm theo công văn số 156/CT-KTT ngày 10/02/2011 của Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp nêu trên thì hồ sơ của Công ty cổ phần thủy hải sản An Phú bao gồm:

- Hợp đồng thương mại số 019/ASF-AFD 02/10 ký ngày 18/01/2010 với tên người nhận hàng và thanh toán là “ALFREDO FOODS SRL”.

- Tờ khai hải quan số 31/XK/KD/C49C-01 đăng ký ngày 26/01/2010 ghi tên người nhận hàng là “ALFREDO FOODS SRL”, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Đồng Tháp có xác nhận thực xuất ngày 31/01/2010 theo số Vận tải đơn HWVN1001241.

- Hoá đơn GTGT số 0000227 ngày 28/01/2010 ghi tên người nhận hàng là “ALFREDO FOODS SRL”.

- Phụ lục hợp đồng số 02/ASF-AFD/10 ký ngày 29/01/2010 thay đổi tên người nhận hàng và thanh toán tiền hàng là “S.C ASUDA IMPEX SRL”.

- Phụ lục hợp đồng số 03/ASF-AFD/10 ký ngày 29/01/2010 thay đổi tên người thanh toán tiền hàng là “PERLI EXOTIC SRL”.

09582207

- Hoá đơn thương mại (commercial invoice) số 25/10-ASF-AFD ngày 31/01/2010 ghi tên người nhận hàng là "S.C ASUDA IMPEX SRL".

- Vận tải đơn (bill of lading) số HWVN1001241 ngày 31/01/2010 ghi tên người nhận hàng là "S.C ASUDA IMPEX SRL".

- Chứng nhận xuất xứ hàng hoá (certificate of origin) số 08001377 ngày 02/02/2010 ghi tên người nhận hàng là "S.C ASUDA IMPEX SRL".

- Các chứng từ thanh toán qua ngân hàng ghi tên người thanh toán là "ASUDA IMPEX SRL" và "PERLA EXOTIC SRL".

Căn cứ theo các quy định dẫn chiếu và đối chiếu với hồ sơ có những thông tin nêu trên, để có đủ căn cứ xét hoàn thuế, đề nghị Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp kiểm tra cụ thể hồ sơ hoàn thuế:

- Phối hợp với Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Đồng Tháp để xác định rõ Hợp đồng thương mại và 02 Phụ lục hợp đồng có phù hợp với quy định hiện hành hay không khi làm thủ tục xuất khẩu hàng hoá; Trường hợp phù hợp với quy định hiện hành thì Công ty cổ phần thủy hải sản An Phú được xét giải quyết hoàn thuế theo chế độ quy định.

- Đề nghị Công ty cổ phần thủy hải sản An Phú lấy xác nhận của ngân hàng có liên quan về việc chứng từ thanh toán tiền qua ngân hàng ghi tên người thanh toán là "ASUDA IMPEX SRL" và "PERLA EXOTIC SRL" để đối chiếu với phụ lục hợp đồng (phụ lục 02 và 03), hoá đơn thương mại, vận đơn, chứng nhận xuất xứ hàng hoá... Trường hợp xác định đây là các tổ chức (pháp nhân) phải thanh toán theo các phụ lục hợp đồng thì các chứng từ này được xét hoàn thuế theo quy định. Đối với trường hợp chứng từ thanh toán tiền qua ngân hàng ghi tên người thanh toán là "ASUDA IMPEX SRL" nhưng phụ lục hợp đồng ghi tên là "S.C ASUDA IMPEX SRL" nếu là các tổ chức (pháp nhân) khác nhau thì các chứng từ thanh toán qua ngân hàng mang tên "ASUDA IMPEX SRL" không đủ điều kiện để xét hoàn thuế theo chế độ quy định.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp biết và thực hiện. / *le*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Vụ: PC, CST (BTC);
- Các Vụ: PC, CS (TCT);
- Lưu: VT, KK.✶



Vũ Văn Trường